|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH BẮC GIANG**Số: 36/NQ-HĐND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc*Bắc Giang, ngày 08 tháng 10 năm 2021* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

 **KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 491/TTr-UBND ngày 06/10/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2021 như sau:

1. Điều chỉnh tên và diện tích các dự án đã được phê duyệt tại các Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11/12/2019, Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 09/7/2020, Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 11/12/2015, Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, Nghị quyết số 30/NQ-HĐ ngày 07/12/2018, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11/12/2014, Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Tổng số 57 dự án (trong đó: 35 dự án điều chỉnh diện tích; 11 dự án điều chỉnh tên; 11 dự án điều chỉnh tên và diện tích), tổng diện tích là 479,7 ha (Diện tích đất lúa: 288,7 ha; diện tích đất khác: 191,0 ha); diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lúa: 177,3 ha.

*(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo).*

2. Bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2021 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

2.1. Bổ sung các dự án cần thu hồi đất theo Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 có sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên: Tổng số 11 dự án, tổng diện tích 628,5 ha; trong đó: Diện tích đất lúa: 483,1 ha; diện tích đất khác: 145,5 ha.

*(Chi tiết có biểu số 02 kèm theo).*

2.2. Bổ sung các dự án cần thu hồi đất theo Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha theo điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013: Tổng số 69 dự án tổng diện tích 241,6 ha, trong đó: diện tích đất trồng lúa 151,6 ha; diện tích đất khác: 90 ha.

*(Chi tiết có biểu số 03 kèm theo).*

2.3. Bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha theo điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 nhưng không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất hoặc đất quốc phòng, an ninh thu hồi theo Điều 61 Luật Đất đai năm 2013: Tổng số 10 dự án, tổng diện tích đất trồng lúa 25,4 ha.

*(Chi tiết có biểu số 04 kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khoá XIX, Kỳ họp thứ 3 thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài nguyên và Môi trường;- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIX;- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố; - Các Tổ chức chính trị xã hội - Nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; - Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;- L­ưu: VT, CTHĐND.  | **CHỦ TỊCH****Lê Thị Thu Hồng** |